

Phần hai

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC BÀI HỌC TRONG SÁCH GIÁO KHOA MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 2

Chủ đề: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN

Bài 1. QUÝ TRỌNG THỜI GIAN (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

Sau bài học này, HS:

- Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian;
- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian;
- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.
- Về năng lực:

+ **Năng lực tự chủ và tự học:** Nhận ra được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.
+ **Năng lực điều chỉnh hành vi:** Thể hiện được sự quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

+ **Năng lực phát triển bản thân:** Biết được vì sao phải quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

- Về phẩm chất:

+ **Chăm chỉ:** Chủ động thực hiện được việc sử dụng thời gian một cách hợp lí và hiệu quả.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Giáo viên:** SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về đức tính chăm chỉ.

2. **Học sinh:** SGK Đạo đức 2, vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Khởi động

Hoạt động: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.

Mục tiêu: Khởi gợi cảm xúc, giúp HS xác định được chủ đề bài học: *Quý trọng thời gian.*

Tổ chức thực hiện:

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi; yêu cầu HS quan sát tranh; kể lại tình huống đã xảy ra. Trong lúc HS trao đổi theo cặp, GV đi hỗ trợ các nhóm, có thể đặt câu hỏi gợi ý cho HS hiểu tình huống. Ví dụ:

+ *Chuyện gì đã xảy ra với bố con bạn Na?*

+ *Cảm giác của bố Na và Na vào lúc đó như thế nào?*

(Nội dung tình huống: Hai bố con Na chuẩn bị ra bến xe về quê. Gần đến giờ xe chạy mà Na vẫn mãi chơi, chưa chuẩn bị xong đồ đạc. Khi hai bố con đến bến xe thì xe đã chạy và phải đợi một tiếng nữa mới có chuyến tiếp theo. Bố Na rất tiếc vì không kịp ra xe đúng giờ. Còn Na thì ngạc nhiên vì mình chỉ muộn một chút mà đã bị lỡ xe).

GV mời 1 – 2 nhóm HS kể lại tình huống trước lớp (nếu có điều kiện, GV có thể sử dụng slide trình chiếu khi HS kể hoặc cho HS sắm vai diễn lại tình huống). Các nhóm khác nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến. Sau đó, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi *Vi sao Na và bố bị lỡ chuyến xe?*

2. GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm, nêu ý kiến cá nhân (nêu cảm nhận của em) về việc làm của Na (đúng/sai, đồng tình/không đồng tình,...).

– GV nhận xét các câu trả lời của HS; từ đó dẫn dắt vào chủ đề bài học: *Thời gian rất quý giá. Vậy chúng ta cần làm gì và làm như thế nào để thể hiện việc mình biết quý trọng thời gian? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu ở hoạt động tiếp theo.*

Kiến tạo tri thức mới

Hoạt động 1: Bạn nào trong tranh biết quý trọng thời gian?

Mục tiêu: Giúp HS bước đầu tìm hiểu, phân biệt được những biểu hiện biết quý trọng thời gian hoặc không biết quý trọng thời gian.

Tổ chức thực hiện:

– GV chia lớp thành các nhóm 4 và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận qua những dẫn dắt, gợi mở:

+ *Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?*

+ *Lời nói, việc làm đó cho thấy các bạn đã sử dụng thời gian như thế nào?*

+ *Lời nói, việc làm đó cho thấy bạn nào biết, bạn nào chưa biết quý trọng thời gian?...*

– GV tổ chức cho đại diện mỗi nhóm báo cáo kết quả thảo luận về một tranh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các nhóm khác có thể nhận xét, bổ sung.

Gợi ý:

Tranh 1: Bạn nữ đang ngồi đọc sách ở gốc đa. Một bạn rủ ra chơi cùng nhưng bạn nữ muốn tranh thủ thời gian luyện đọc rồi mới ra chơi với bạn.

Tranh 2: Bạn nam đang nhìn vào thời gian biểu; bóng nói cho thấy bạn đã chuẩn bị xong bài vở và sẽ đi học võ theo thời gian biểu.

Tranh 3: Bạn nam ngồi vừa ngồi gấp quần áo vừa xem ti vi. Do không tập trung làm việc nên đã đến giờ sang thăm bà mà bạn vẫn chưa gấp xong quần áo.

Vi tình huống ở tranh 3 mang tính phức hợp (2 tranh nhỏ) nên GV có thể tổ chức cho HS trao đổi thêm một số câu hỏi; qua đó giúp HS nhìn nhận vấn đề sâu sắc hơn:

+ Theo em, việc bạn vừa gấp quần áo, vừa xem ti vi có phải là biểu hiện của việc biết quý trọng thời gian không? Vì sao?

+ Hậu quả của việc bạn vừa gấp quần áo, vừa xem ti vi là gì?

+ Việc làm của bạn có ảnh hưởng như thế nào đến bạn và mẹ bạn?, v.v.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của HS về tình huống này, GV có thể dẫn dắt, gợi mở để HS bước đầu biết được kĩ năng sử dụng thời gian hợp lí (nên kết hợp công việc nào với công việc nào; kết hợp như thế nào để vừa tiết kiệm thời gian, đảm bảo hiệu quả của công việc chính,...).

Hoạt động 2: Nêu thêm những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian.

Mục tiêu: Giúp HS hiểu thêm một số việc làm thể hiện biết quý trọng thời gian.

Tổ chức thực hiện:

Dựa vào những tình huống vừa khám phá ở hoạt động 1, trước hết GV cần gợi ý để hướng HS đến những biểu hiện chính của sự quý trọng thời gian (dành thời gian cho học tập; thực hiện công việc theo thời gian biểu; kết hợp các công việc một cách hợp lí,...); sau đó cho HS suy nghĩ, nêu lên một số việc làm cụ thể thể hiện được sự quý trọng thời gian.

Gợi ý:

- Cùng các bạn chơi trò giải toán nhanh (kết hợp vừa học vừa chơi).
- Lập thời gian biểu cho ngày nghỉ (không sử dụng toàn bộ ngày nghỉ để ngủ, chơi,... mà cần dành những khoảng thời gian nhất định để giúp bố mẹ làm việc nhà, học những môn năng khiếu, đi thăm ông bà, người thân,...).
- Chuẩn bị sách vở cho ngày mai trước khi đi ngủ (để buổi sáng không mất thời gian chuẩn bị), v.v.

Sau khi HS đã nêu được một số việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian, GV sơ kết và chuyển tiếp một cách tự nhiên sang hoạt động tiếp theo.

Hoạt động 3: Vì sao chúng ta cần quý trọng thời gian?

Mục tiêu: Giúp HS nêu được vì sao cần quý trọng thời gian.

Tổ chức thực hiện:

Để giúp HS giải quyết được nhiệm vụ học tập này, GV cần có những gợi ý, dẫn dắt thích hợp. Ví dụ:

- Thời gian trôi đi có quay trở lại được không? (Vi thời gian một đi không trở lại nên chúng ta cần quý trọng thời gian)
- Thời gian trong một ngày có phải là vô hạn không? (Vi một ngày chỉ có 24 giờ, mà công việc của mỗi người trong một ngày rất nhiều nên chúng ta cần quý trọng thời gian).
- Lãng phí thời gian có thể dẫn đến điều gì? (Lãng phí thời gian có thể dẫn đến việc chúng ta không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn; không có thời gian để làm những việc hữu ích khác,...)

Gợi ý: GV có thể thiết kế câu hỏi thành phiếu học tập để HS làm việc cá nhân, hoặc làm việc nhóm; qua đó mỗi em tự nêu ra ít nhất một ý kiến của mình về sự cần thiết của việc quý trọng thời gian.

Lưu ý: Trước khi bước vào tiết 2 của bài học (sau tiết 1 một tuần), GV cũng cần thực hiện hoạt động khởi động bằng một hình thức nhẹ nhàng, phù hợp để vừa kết nối với nội dung đã học ở tuần trước, vừa tạo bước chuyển tiếp sang những nội dung mới của bài học.

Gợi ý: Cho cả lớp đọc bài thơ *Đồng hồ quả lắc* của Đinh Xuân Tửu:

*Tích tắc! Tích tắc!
Đồng hồ quả lắc
Tích tắc đêm ngày
Không ngừng phút giây.*

*Tích tắc! Tích tắc!
Đồng hồ luôn nhắc:
Học, chơi, ăn, ngủ
Có giờ có giấc.*

*Tích tắc! Tích tắc!
Đồng hồ luôn nhắc
Từng phút từng giờ
Quý hơn vàng bạc.*

Luyện tập

Hoạt động 1: Nhận xét về lời nói, việc làm của Cốm.

Mục tiêu: Giúp HS xác định được hành động thể hiện biết sử dụng thời gian hợp lí.

Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi. Mỗi nhóm quan sát tranh, liên kết nội dung các tranh và đưa ra nhận xét về lời nói, việc làm của bạn Cốm.
- Để giúp HS luyện tập thuận lợi, GV có thể đưa ra những câu hỏi gợi ý như:
 - + *Bạn Cốm đã làm gì và nói gì với mẹ?*
 - + *Lời nói, việc làm của bạn Cốm có phải là biểu hiện biết quý trọng thời gian không? Vì sao?*
 - + *Em đồng tình hay không đồng tình với lời nói, việc làm của bạn Cốm?*
 - + *Em thấy mình có thể học tập cách sử dụng thời gian như bạn Cốm không?, v.v.*
- GV cho các nhóm báo cáo kết quả luyện tập theo các hình thức khác nhau: trả lời miệng, sắm vai,... Sau đó, GV nhận xét và sơ kết hoạt động.

Gợi ý:

- Cố gắng tranh thủ thời gian rảnh rỗi để tập đàn. Vì thế, việc học đàn của bạn có nhiều tiến bộ, được mẹ khen.
- Bạn đã biết sử dụng thời gian cho những việc có ích một cách hợp lí.

Hoạt động 2: Em sẽ khuyên Bin điều gì trong tình huống sau?

Mục tiêu: Giúp HS chọn lựa cách ứng xử phù hợp thể hiện biết quý trọng thời gian.

Tổ chức thực hiện:

GV cho HS làm việc theo nhóm đôi. Mỗi nhóm quan sát tranh, liên kết nội dung các tranh, suy nghĩ và đưa ra lời khuyên thích hợp cho bạn Bin.

Gợi ý:

- Bin đã làm thiệp sinh nhật trước (dù việc này chưa gấp); do vậy không kịp làm bài tập (là việc quan trọng hơn).
- Bin chưa biết sắp xếp công việc và sử dụng thời gian hợp lí.
- Bin nên vẽ xong tranh dự thi trước để kịp nộp cho thầy; việc làm thiệp sinh nhật tặng Cố gắng nên thực hiện sau khi vẽ tranh dự thi hoặc làm vào hôm sau.

Sau khi HS đưa ra lời khuyên cho Bin, GV có thể khuyến khích HS liên hệ bản thân, kể lại một số việc làm cho thấy bản thân các em đã biết sắp xếp công việc, sử dụng thời gian hợp lí như thế nào.

Hoạt động 3: Sắm vai Tin xử lý tình huống.

Mục tiêu: Giúp HS luyện tập cách xử lý tình huống liên quan đến việc quý trọng thời gian.

Tổ chức thực hiện:

– GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 và cho các em sắm vai xử lý tình huống (1 HS sắm vai Bin, 1 HS sắm vai chú của Bin, 2 HS quan sát, nhận xét, góp ý; sau đó đổi ngược lại: 2 HS đã sắm vai sẽ quan sát, nhận xét, góp ý; 2 HS đã quan sát, nhận xét, góp ý sẽ sắm vai).

– GV cho HS quan sát tranh để nắm được nội dung tình huống, sau đó gợi ý để các nhóm phân tích, xử lý tình huống qua hình thức sắm vai.

Câu hỏi gợi ý:

+ Tin đang làm gì? Chú của Tin đã đề nghị điều gì?

+ Nếu là Tin, em sẽ nói với chú thế nào và sẽ làm gì trong tình huống đó?

– GV mời một nhóm thể hiện cách xử lý của nhóm mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung. Sau đó GV mời thêm 1 – 2 nhóm có cách xử lý khác lên thể hiện.

– GV tổ chức cho cả lớp trao đổi, thảo luận về những cách xử lý mà các nhóm vừa thể hiện; sơ kết và dẫn dắt sang hoạt động sau.

Lưu ý: Ngoài tình huống trong SGK Đạo đức 2, GV có thể bổ sung hoặc thay thế bằng tình huống thích hợp khác, miễn là có liên quan đến việc biết quý trọng thời gian.

Vận dụng

Hoạt động 1: Chia sẻ với các bạn về những việc làm thể hiện em đã biết hoặc chưa biết quý trọng thời gian.

Mục tiêu: Giúp HS vận dụng kiến thức, kỹ năng sử dụng thời gian hợp lí.

Tổ chức thực hiện:

– GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 hoặc 6; trong mỗi nhóm, các em chia sẻ với nhau về những việc làm thể hiện bản thân đã biết hoặc chưa biết quý trọng thời gian.

– Mỗi nhóm lựa chọn một việc làm thể hiện biết quý trọng thời gian, một việc làm thể hiện chưa biết quý trọng thời gian để chia sẻ trước lớp.

– GV chọn 1 – 2 chia sẻ của HS về việc làm thể hiện chưa biết quý trọng thời gian và cho cả lớp tiếp tục thảo luận câu hỏi: *Theo các em, bạn nên làm gì để khắc phục thiếu sót đó?* nhằm giúp HS vận dụng kiến thức, kỹ năng sâu sắc hơn.

Hoạt động 2: Lập thời gian biểu trong ngày của em.

Mục tiêu: Giúp HS lập được thời gian biểu cho học tập, sinh hoạt hằng ngày.

Tổ chức thực hiện:

– GV cho HS đọc, tìm hiểu về thời gian biểu của Tin.

Câu hỏi gợi ý:

+ *Thời gian biểu là gì?* (Bảng kê trình tự thời gian và những việc làm ứng với thời gian đó; thời gian biểu giúp chúng ta quản lí thời gian, thực hiện sinh hoạt, học tập có kế hoạch, nền nếp)

+ *Đọc thời gian biểu của Tin, em thấy thời gian biểu gồm những nội dung gì?* (Thời gian và các hoạt động trong ngày của Tin)

+ *Em đã có thời gian biểu chưa? Đó là thời gian biểu của tuần hay thời gian biểu của ngày/ngày nghỉ?*

+ *Em xây dựng thời gian biểu như thế nào?...*

– Trên cơ sở tổng kết ý kiến của HS, GV kết luận: *Để lập được thời gian biểu cho một ngày/tuần, trước hết em cần liệt kê tất cả những việc làm cần thiết trong ngày/tuần; sau đó: 1) đánh số các việc làm theo thứ tự ưu tiên: việc quan trọng làm trước, việc chưa quan trọng làm sau; 2) xác định thời gian để thực hiện từng việc làm; 3) lập thời gian biểu; 4) thực hiện theo thời gian biểu; 5) điều chỉnh thời gian biểu nếu cần thiết.*

– GV cho HS thực hành làm thời gian biểu ở lớp (HS có thể sử dụng mẫu như gợi ý trong SGK). GV quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.

– GV tổng kết hoạt động.

Hoạt động 3: Thực hiện những việc làm theo thời gian biểu và điều chỉnh khi cần thiết; và hoạt động 4: Nhắc nhở bạn và người thân thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian.

Mục tiêu: Giúp HS thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí theo thời gian biểu đã lập.

Tổ chức thực hiện:

– GV nhắc nhở HS:

+ Lập thời gian biểu và thực hiện theo thời gian biểu.

+ Khi có những thay đổi (ví dụ: không học đàn, chuyển sang học bơi; thay đổi chỗ ở xa/gần trường học hơn; thêm/bớt hoạt động,...), HS cần biết xác định tính chất của những thay đổi đó (quan trọng/không quan trọng; ưu tiên/không ưu tiên; nhất thời/lâu dài,...) để có những điều chỉnh thích hợp.

– Động viên, nhắc nhở bạn bè và người thân cùng thực hiện những việc làm thể hiện việc quý trọng thời gian.

– Sưu tầm, chia sẻ với bạn bè những câu danh ngôn, ca dao, tục ngữ,... nói về thời gian, ích lợi của việc biết quý trọng thời gian, tác hại của việc lãng phí thời gian.

Hoạt động củng cố, dặn dò

Mục tiêu: Giúp HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, liên hệ và điều chỉnh được việc làm của bản thân để rèn luyện, thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.

Tổ chức thực hiện:

– GV cho HS đọc và thảo luận về bài thơ trong phần Ghi nhớ, SGK Đạo đức 2, trang 9.

Câu hỏi gợi ý:

+ Em hiểu thế nào về 2 câu thơ: “Thời gian thấm thoắt thoi đưa/Nó đi đi mãi không chờ đợi ai”?

+ Vì sao bài thơ lại khuyên “Việc nay chớ để ngày mai/Không nên trì hoãn kéo dài thời gian”?

+ Bài thơ giúp em hiểu thêm điều gì về thời gian và cần làm gì để sử dụng thời gian một cách hiệu quả?...

– GV nhận xét, đánh giá, tổng kết bài học; căn dặn HS tập thói quen sử dụng thời gian biểu.

Thư gửi các bậc cha mẹ học sinh

GV sử dụng *Thư gửi cha mẹ học sinh* để phối hợp với gia đình HS những nội dung sau:

1. Phụ huynh hỗ trợ con xây dựng thời gian biểu; nhắc nhở con thực hiện thời gian biểu và điều chỉnh khi cần thiết.
2. Phụ huynh quan sát, nhắc con thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian và ghi vào Phiếu rèn luyện.

PHIẾU RÈN LUYỆN

Họ và tên:

Bài 1. QUÝ TRỌNG THỜI GIAN

Lớp:

Trường:

1. Em hãy thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian và ghi vào bảng sau:

Thời gian	Việc làm của em	Cảm nhận của em	Cảm nhận của người thân

2. Xin ý kiến của người thân về những việc làm của em:

– Ý thức tự giác (Có chủ động, tự giác làm việc không?)

.....
.....

– Thái độ làm việc (Khi làm việc có vui vẻ, thoải mái không?)

.....
.....

– Mức độ thực hiện (Có thường xuyên thực hiện những việc làm đó không?)

.....
.....

– Cảm nhận của mọi người trong gia đình khi con thực hiện những việc làm đó?

.....
.....